TAND HUYỆN TIÊN LỮ
TỈNH HƯNG YÊN
Bản án số: 29/2017/HSST
Ngày: 28/11/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LỮ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Toan
2. Ông Nguyễn Thành Đô

-Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hùng, Thư ký toà án nhân dân huyện Tiên Lữ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hà.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Uỷ ban nhân dân xã N.T, Toà án nhân dân huyện T.L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2017/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

TẠ KHẮC C, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Thôn C.T, xã B.K, thành phố H.Y, tỉnh Hưng Yên; trình độ văn hoá: 7/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Tạ Khắc V (Tạ Khắc Q) và bà Dương Thị H (Dương Thị K); có vợ: Phạm Thị T và 02 con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Ngày 17/4/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố H.Y xử phạt 12 tháng tù về tội Đánh bạc; tiền sự: không

Nhân thân:

- Ngày 17/4/2002, bị Tòa án nhân dân thị xã H.Y xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.
- Ngày 26/5/2004, bị Tòa án nhân dân thị xã H.Y xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị tạm giữ từ ngày 14/7/2017, tạm giam từ ngày 17/7/2017 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. *Có mặt*.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1975. *Vắng mặt*

Trú tại: Thôn Đ.T, xã B.K, thành phố H.Y, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 14/7/2017 tại thôn C.Đ, xã N.T, huyện T.L, tỉnh Hưng Yên tổ công tác Công an huyện T.L kết hợp cùng Công an xã N.T tiến hành tuần tra, kiểm soát đã phát hiện, bắt quả tang Tạ Khắc C đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: thu tại túi quần bò phía sau bên trái C đang mặc 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột. C khai nhận đó là Heroin mua của Nguyễn Thanh T, sinh năm 1975 ở thôn Đ.T, xã B.K, thành phố H.Y, tỉnh Hưng Yên với mục đích để sử dụng; thu tại túi quần bên phải phía trước: 02 xilanh kim tiêm loại 3ml chưa qua sử dụng,02 ống Novocain chưa qua sử dụng, 01 điện thoại di động Viettel đã cũ, số IMEI 1: 860720027125568, số IMEI 2: 860720027125576 bên trong gắn số thuê bao 01697248491 và số tiền 226.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T.L đã niêm phong 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột được ký hiệu M1 trước sự chứng kiến của ông Vũ Ngọc S, sinh năm 1954 và anh Phạm Như L, sinh năm 1986, đều trú tại: thôn C.Đ, xã N.T, huyện T.L, tỉnh Hưng Yên.

Tại bản kết luận giám định số 233/PC54 ngày 18/7/2017 của Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng đục dạng bột và cục trong niêm phong ghi M1 thu của Tạ Khắc C là Heroin có trọng lượng: 0,171 gam chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82 ngày 17/9/2013 của Chính phủ.

Qúa trình điều tra, bị cáo Tạ Khắc C khai nhận: Bản thân C là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 1996. Khoảng 07 giờ ngày 13/7/2017 C đi bộ từ nhà mình ở thôn C.T, xã B.K, thành phố H.Y đến nhà Nguyễn Thanh T, sinh năm 1975 ở thôn Đ.T, xã B.K, thành phố H.Y, mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đến cổng nhà T, C đứng ngoài cổng gọi: "*T ơi*", khi T đi ra thì C hỏi: "*Anh để cho em 100.000 đồng"*. T hiểu ý C hỏi mua ma túy nên đồng ý bán. C đưa cho T 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng qua khe cánh cổng. T cầm tiền và đi vào trong nhà, khoảng 2 phút sau quay ra đưa qua khe cánh cổng cho C 01 gói nhỏ giấy màu trắng, mở ra bên trong chứa chất bột kết tinh màu trắng dạng bột và cục, sau đó C cất số Heroin mua được vào túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14/7/2017, C cầm số Heroin mua của T một mình đi bộ tìm chỗ vắng người để sử dụng. Trên đường đi đến khu vực thôn Đ. L, xã H. C, huyện K.Đ, tỉnh Hưng Yên, C vào một cửa hàng bán thuốc ven đường (C không nhớ tên cửa hàng) mua 02 xilanh kim tiêm và 02 ống Novocain với giá 6000 đồng sau đó bỏ vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, rồi tiếp tục đi tìm chỗ để sử dụng ma túy. Khi đến khu vực C. C thuộc xã N.T, huyện T.L thì bị lực lượng Công an huyện T.L và Công an xã N.T phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 14/7/2017 và 15/7/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện T.L đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tạ Khắc C và nơi ở của Nguyễn Thanh T nhưng đều không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì liên quan.

Tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo Tạ Khắc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bản cáo trạng số 26/QĐ-VKS-HS ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T.L truy tố bị cáo Tạ Khắc C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trên cơ sở toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được HĐXX thẩm tra tại phiên toà, lời khai của bị cáo C tại phiên toà thừa nhận ngày 14/7/2017 đã cất giấu trái phép 0,171 gam Heroin nhằm mục đích sử dụng nên hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma tuý tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Do đó, VKS giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 thì hành vi tàng trữ trái phép 0,1 gam đến dưới 05 gam ma tuý có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Đây là quy định có lợi cho người phạm tội theo khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội, bị cáo đã bị kết án về hành vi đánh bạc chưa được xoá án tích nay lại phạm tội do lỗi cố ý nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999; khoản 2 Điều 7, Nghị quyết số 41/2017/QH14; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a,b,đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS đề nghị HĐXX tịch thu cho tiêu huỷ toàn bộ số Hêrôin còn lại sau giám định; 02 xi lanh kim tiêm loại 3ml; 2 ống nôvôcain chưa qua sử dụng; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Viettel (bên trong có gắn thẻ sim) đã cũ và số tiền 226.000đ.

Bị cáo C nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T.L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T.L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14/7/2017; Biên bản niêm phong ngày 14/7/2017; lời khai của những người làm chứng anh Phạm Như L, ông vũ

Ngọc S; Kết luận giám định số 233/PC54 ngày 18/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Hưng Yên, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 14/7/2017, tại thôn C.Đ, xã N.T, huyện T.L, tỉnh Hưng Yên, Tạ Khắc C đã có hành vi cất giấu trái phép tại túi quần bò phía sau bên phải người 01 gói giấy nhỏ chứa ma tuý thì bị tổ tuần tra Công an huyện T.L bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Tại bản kết luận giám định số 233/PC54 ngày 18/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng bột và cục trong niêm phong ghi M1 thu của Tạ Khắc C, có trọng lượng 0,171g là Hêrôin, chất ma tuý nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82 ngày 17/9/2013 của Chính phủ. Do đó, bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 như cáo trạng của VKSND huyện T.L truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 thì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy từ 0,1 gam đến dưới 05 gam có mức hình phạt từ 02 năm tù đến 07 năm tù. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, hành vi tàng trữ trái phép hêrôin, cocain, Methaphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam có mức hình phạt từ từ 01 năm đến 05 năm tù. Đây được coi là "*quy định có lợi cho người phạm tội*" được quy định tại khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 nên sẽ được HĐXX áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo C như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T.L trong phần luận tội tại phiên tòa hôm nay.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo C biết rất rõ tác hại của ma túy, việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội là thể hiện sự coi thường kỷ cương, pháp luật của Nhà nước.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với các bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị TAND thành phố H.Y xử phạt 12 tháng tù về tội đánh bạc tại bản án số 54/2009/HSST ngày 17/4/2009, chưa được xoá án tích nay lại phạm tội do lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS "*tái phạm*" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo với thái độ ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Từ những phân tích và nhận định như trên, HĐXX xét thấy phải áp dụng mức hình phạt thích đáng đối với bị cáo, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài nhằm mục đích giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của đời sống

xã hội, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đáp ứng nhu cầu phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội như đề nghị của đại diện VKSND huyện T.L tại phiên tòa hôm nay.

[4]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS thì "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*". Tuy nhiên, theo cung cấp của chính quyền địa phương, gia đình và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, mức thu nhập thấp (khoảng 1.500.000đ/tháng). Mặt khác, bị cáo tàng trữ trái phép chất ma tuý chỉ để phục vụ cho nhu cầu của bản thân. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Thanh T là người C khai đã bán ma tuý cho C nhưng quá trình điều tra và tại phiên toà không có căn cứ xác định T là người bán ma tuý cho C nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý T là phù hợp quy định của pháp luật.

[5]. Về xử lý vật chứng: Trong số vật chứng của vụ án do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T.L đã thu giữ cần xử lý như sau:

Đối với số hê rô in còn lại sau giám định là vật bị Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu huỷ toàn bộ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 41 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Đối với chiếc điện thoại di động Viettel (bên trong có gắn thẻ sim) và số tiền 226.000đ thu giữ của C, quá trình điều tra và tại phiên toà có căn cứ xác định không liên quan đến hành vi phạm tội và là tài sản riêng của bị cáo nên trả lại bị cáo theo theo quy định tại khoản 2 Điều 41 và điểm a,b khoản 2 Điều 76 BLTTHS

Đối với 02 xi lanh kim tiêm loại 3ml, 2 ống nô vô ca in chưa qua sử dụng là những vật có giá trị sử dụng rất nhỏ (4000đ) nên cần tịch thu cho tiêu huỷ theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T.L về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng trong vụ án là có căn cứ, được HĐXX chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Tạ Khắc C phạm tội "***Tàng trữ trái phép chất ma tuý***"

1.Áp dụng: khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Khắc C **02** năm **06** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/7/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Tạ Khắc C.

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a,b,đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu huỷ toàn bộ số hêrôin còn lại sau giám định; 02 ống nô vô ca in chưa qua sử dụng; 02 xi lanh kim tiêm loại 3ml

Trả lại bị cáo C 01 điện thoại di động Viettel đã cũ bên trong có gắn thẻ sim số thuê bao 01697248491 và số tiền 226.000đ.

(*Tình trạng số lượng vật chứng theo phiếu nhập kho ngày 09/11/2017 giữa cơ quan Công an và Chi cục THADS T.L và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 24/7/2017 của Công an huyện T.L*)

3.Về án phí**:** Bị cáo Tạ Khắc C phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện T.L;
- Chi cục THADS huyện T.L;
- CQCSĐT Công an huyện T.L;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hương